

**CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ DỮ LIỆU
CLAIRVOYANCE**

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ DỮ LIỆU CLAIRVOYANCE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CLAIRVOYANCE

Tên công ty viết tắt: CLAIRVOYANCE DATA TECHNOLOGY RESEARCH AND DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

2. Mã số doanh nghiệp: 0110295677

3. Ngày thành lập: 23/03/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 18, Ngách 172/114 Đường Âu Cơ, Phường Tứ Liên, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0862122350

Fax:

Email:

Website: *clairvoyance.com.vn*

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
2.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: - Mua bán, cung cấp các thiết bị, sản phẩm và dịch vụ viễn thông và hệ thống viễn thông	4652
3.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
4.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
5.	Lập trình máy vi tính	6201
6.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính Chi tiết: - Lập và thiết kế các hệ thống máy tính, tích hợp các phần cứng, phần mềm máy tính và công nghệ giao tiếp. - Cung cấp các cấu phần phần cứng, phần mềm của hệ thống - Cài đặt hệ thống, đào tạo, hướng dẫn và trợ giúp khách hàng của hệ thống. - Quản lý và điều hành hệ thống máy tính của khách hàng và công cụ xử lý dữ liệu; - Các hoạt động chuyên gia và các hoạt động khác có liên quan đến máy vi tính - Sản xuất, xây dựng, phát triển, cung cấp, triển khai các sản phẩm và dịch vụ phần mềm	6202(Chính)

7.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: - Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm. - Dịch vụ phục hồi dữ liệu - Dịch vụ công nghệ thông tin: - Tích hợp hệ thống, chạy thử, dịch vụ quản lý ứng dụng, cập nhật, bảo mật. - Bảo hành, bảo trì, bảo đảm an toàn mạng và thông tin.	6209
8.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan Chi tiết: - Xử lý dữ liệu hoàn chỉnh cho khách hàng như: nhập tin, làm sạch dữ liệu, tổng hợp dữ liệu, tạo báo cáo, từ dữ liệu do khách hàng cung cấp. - Hoạt động cung cấp và cho thuê hạ tầng thông tin như: cho thuê tên miền internet, cho thuê trang Web.... - Các hoạt động cung cấp dịch vụ liên quan khác như: chia sẻ thời gian thực cho các thiết bị công nghệ thông tin (máy chủ, máy tính cá nhân, thiết bị di động,..) cho khách hàng.	6311
9.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
10.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động; - Dịch vụ tin học - Dịch vụ thương mại điện tử	6399
11.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
12.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ Chi tiết: Nghiên cứu và phát triển kỹ thuật và công nghệ	7212
13.	Quảng cáo (Chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định pháp luật)	7310
14.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận Chi tiết: - Điều tra, khảo sát, nghiên cứu thị trường về công nghệ thông tin	7320
15.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế website	7410
16.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (Trừ Hoạt động của những nhà báo độc lập; Thanh toán hồi phiếu và thông tin tỷ lệ lượng; Tư vấn chứng khoán)	7490
17.	Hoạt động viễn thông khác	6190

18.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê các trung tâm phục hồi dữ liệu sau thảm họa; - Cho thuê các thiết bị và dịch vụ tin học, hệ thống công nghệ thông tin, viễn thông và hệ thống viễn thông;	7730
19.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: - Triển khai, lắp đặt các thiết bị, sản phẩm trong lĩnh vực điện tử, phát thanh và truyền hình (Không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình); - Lắp đặt các thiết bị, sản phẩm và dịch vụ viễn thông và hệ thống viễn thông; - Lắp đặt các thiết bị, sản phẩm và dịch vụ tin học, hệ thống công nghệ thông tin.	3320
20.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 100.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHAN VĂN TÂN	B56A Đường Nguyễn Thần Hiến, Phường 18, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	30,000	040087001142	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	30.000	300.000.000	30,000		

2	LÊ HỒNG SON	Số 18, Ngách 172/114 Đường Âu Cơ, Phường Tứ Liên, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	30,000	001096002003	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	30.000	300.000.000	30,000		
3	PHAN ANH TUẤN	Số 48 Phố Nhân Hoà, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	40,000	001093007080	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	40.000	400.000.000	40,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ HỒNG SƠN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 21/01/1996

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001096002003

Ngày cấp: 08/07/2014

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: Số 39 Đường Lý Thường Kiệt, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 18, Ngách 172/114 Đường Âu Cơ, Phường Tứ Liên, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội